

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: KINH TẾ

CHUYÊN NGÀNH: THẨM ĐỊNH GIÁ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- Tên học phần:** THẨM ĐỊNH GIÁ DOANH NGHIỆP 1
BUSINESS VALUATION 1
- Mã học phần:**
- Bộ môn phụ trách giảng dạy:** Bộ môn Thẩm định giá
- Trình độ:** Dành cho sinh viên đại học chuyên ngành Thẩm định giá năm thứ IV
- Số tín chỉ:** 03 tín chỉ - 09 buổi (5 tiết/buổi)
- Phân bổ thời gian:**

+ Lên lớp (lý thuyết):	25 tiết
+ Làm việc nhóm, thực hành, thảo luận:	15 tiết
+ Tự học, tự nghiên cứu:	05 tiết
- Điều kiện tiên quyết:** Nguyên lý Thẩm định giá, Kế toán tài chính, Tài chính doanh nghiệp, Đầu tư tài chính.

8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần: Học phần này nhằm cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu về doanh nghiệp và thẩm định giá doanh nghiệp. Theo đó, học phần sẽ trang bị (1) các nguyên tắc và cách tiếp cận để người học có thể thẩm định giá một doanh nghiệp cụ thể trong thực tế; (2) cung cấp kiến thức, kỹ năng để người học có thể đưa ra các xét đoán nghề nghiệp trong quá trình thẩm định giá doanh nghiệp; và (3) các nội dung cần chuẩn bị để người học có thể lập, soát xét chứng thư/báo cáo thẩm định giá doanh nghiệp mà mình đã thực hiện theo thông lệ quốc tế và tại Việt Nam.

9. Mục tiêu của học phần

Sau khi học xong học phần này, học viên sẽ:

1. Ghi nhớ những khái niệm, qui trình, kỹ thuật, nguyên tắc và các cách tiếp cận, phương pháp vận dụng để thẩm định giá doanh nghiệp;
2. Hiểu được lý thuyết khoa học, qui luật kinh tế cơ bản vận dụng vào thực tiễn thẩm định giá doanh nghiệp;
3. Vận dụng thành thạo các kỹ thuật thu thập, điều tra, tổng hợp và phân tích dữ liệu, các văn bản pháp lý, thực hiện các kỹ thuật xử lý dòng tiền và các tham số tài chính để thẩm định giá doanh nghiệp;
4. Có khả năng phân tích nhận định những yếu tố vĩ mô, vi mô, lựa chọn những tham số tài chính phù hợp để thẩm định giá doanh nghiệp;
5. Có khả năng độc lập lên lịch trình và tiến hành một quy trình và lập báo cáo kết quả thẩm định giá doanh nghiệp cụ thể;
6. Có khả năng đánh giá, kiểm tra những tình huống đặc biệt có thể xảy ra trong quá trình thẩm định giá doanh nghiệp;
7. Có khả năng sáng tạo, cung cấp những chứng cứ quan trọng, những giả thuyết phù hợp, thiết kế kế hoạch chủ động nhằm thẩm định giá doanh nghiệp chuẩn xác.

10. Nhiệm vụ của học viên

- Các bài giảng trên lớp sẽ được triển khai theo lịch trình, theo đó giảng viên sẽ giải thích, hướng dẫn các vấn đề lý thuyết, các tình huống thực tế có kết hợp với các bài tập. Học viên phải tham gia lên lớp đầy đủ (tối thiểu 80% giờ giảng);
- Học viên cần đọc trước tài liệu mỗi khi lên lớp, hoàn thành tất cả các bài tập tình huống theo yêu cầu của giảng viên;

- Học viên cần có kỹ năng làm việc theo nhóm để thực hiện các bài tập thực hành (thu thập, phân tích dữ liệu, thẩm định và viết báo cáo thẩm định giá) do giảng viên giao trong suốt quá trình học;
- Học viên phải tham gia làm bài tập nhóm và tham gia thuyết trình;
- Trong lớp học phải trật tự, không được sử dụng điện thoại di động và ăn uống.

11. Tài liệu học tập

❖ Tài liệu bắt buộc

- [1] Pratt, S. P., & Niculita, A. V. (2007). Valuing a Business: The analysis and appraisal of closely held companies. McGraw-Hill Professional.
- [2] Damodaran, A. (2012). Investment Valuation. Edition: 3rd. New York: John Wiley & Sons.
- [3] Damodaran, A. (2002). Định giá đầu tư. Dịch từ tiếng Anh. Người dịch Đinh Thế Hiền & cộng sự (2010). Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Tài chính.

❖ Tài liệu đọc thêm

Sách chuyên khảo, sách tham khảo

- [4] Brealey, R. A., & Myers, S.C. (2003). Principles of Corporate Finance, Edition: 7th. New York: McGraw – Hill.
- [5] Friedlob, G. T., & Schleifer, L. L. F. (2003). Essentials of Financial Analysis. New York: John Wiley & Sons.
- [6] Hay Sinh & Nguyễn Kim Đức (2014). Phương pháp chi phí vốn và Phương pháp giá trị hiện tại có điều chỉnh trong thẩm định giá trị doanh nghiệp. Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM.
- [7] Hay Sinh & Trần Bích Vân (2012). Nguyên lý Thẩm định giá. Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Lao động – Xã hội.
- [8] Hitchner, J. R. (2003). Financial Valuation: Applications and Models, Edition: 1st. New York: John Wiley & Sons.
- [9] Koller, T., Wessels, D., & Goedhart, M. (2005). Measuring and Managing the Value of Companies. Edition: 4th. New York: John Wiley & Sons.
- [10] Lê Tất Thành (2012). Cẩm nang xếp hạng tín dụng doanh nghiệp và xếp hạng tín dụng Việt Nam. Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

- [11] Nguyễn Kim Đức., Hay Sinh., Huỳnh Ngọc Thùy Dương., Tô Công Nguyên Bảo. (2017). Hệ số beta trong thẩm định giá doanh nghiệp. Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM.
- [12] Nguyễn Thị Ngọc Trang & Nguyễn Thị Liên Hoa. (2008). Phân tích tài chính. Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Lao động – Xã hội.
- [13] Phan Thị Bích Nguyệt, Dương Kha, Lê Đạt Chí & Trần Thị Hải Lý. (2008). Đầu tư tài chính – Phân tích đầu tư chứng khoán. Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Tài chính.
- [14] The International Valuation Standards Committee – IVSC, 2017. The International Valuation Standards.

Văn bản pháp lý

- [15] Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam, Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20.06.2012 của Quốc hội.
- [16] Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam. (2013). Nghị định số 89/2013/NĐ-CP, ngày 03/05/2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về Thẩm định giá.
- [17] Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam. (2013). Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ban hành ngày 14/11 2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá.
- [18] Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam. (2011). Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty cổ phần.
- [19] Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam. (2013). Nghị định 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Công ty cổ phần.
- [20] Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam. (2015). Nghị định 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành Doanh nghiệp cổ phần.
- [21] Quốc hội (2004). Luật số 27/2004/QH11 ngày 03/12/2004 của Quốc hội về Luật Cạnh tranh
- [22] Quốc hội (2006). Luật số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội về Luật Chứng khoán

- [23] Quốc hội (2014) Luật số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội về Luật Doanh nghiệp.
- [24] Quốc hội (2014). Luật số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội về Luật Đầu tư.
- [25] Bộ Tài chính. (2014). Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05.09.2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

Bài đọc thêm

- [26] Markowitz, H. (1952). Portfolio Selection. *The Journal of Finance*, 7(1), 77-91.
- [27] Sharpe, W. F. (1964). Capital Asset Prices: A Theory of Market Equilibrium under Conditions of Risk. *The Journal of Finance*, 19(3), 425-442.
- [28] Fama, E. F., & French, K. R. (1992). The cross- section of expected stock returns. *The Journal of Finance*, 47(2), 427-465.
- [29] Fama, E. F., & French, K. R. (1993). Common risk factors in the returns on stocks and bonds. *Journal of Financial Economics*, 33(1), 3-56.
- [30] Fama, E. F., & French, K. R. (2015). A five-factor asset pricing model. *Journal of Financial Economics*, 116(1), 1-22.
- [31] Nguyễn Xuân Thành & Trần Thị Quế Giang. (2011). Chi phí vốn cổ phần của công ty FPT. Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright.
- [32] Nguyễn Ngọc Vũ. (2010). Tính toán hệ số beta của một số công ty niêm yết tại Sàn Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. *Tạp chí Khoa học & Công nghệ*, 2(37), 169-175.
- [33] Võ Thị Thúy Anh & Phạm Văn Sơn. (2012). Ước lượng hệ số beta của các cổ phiếu niêm yết trên HoSE. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 263, 48-56.
- [34] Hay Sinh., và Nguyễn Kim Đức. (2012). Ước tính hệ số beta trong thẩm định giá trị doanh nghiệp – Từ lý thuyết đến thực tiễn. *Tạp chí Phát triển & Hội nhập*, 04, 26-33.
- [35] Nguyễn Kim Đức., và Tô Công Nguyên Bảo. (2015). Hệ số beta trong mô hình CAPM theo cách tiếp cận Bottom-up: Nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 26(9), 44-64.
- [36] Hay Sinh (2013). Ước tính Chi phí phá sản trong Thẩm định giá trị Doanh nghiệp. *Tạp chí Phát triển và Hội nhập*, 12(22), 48-53.

- [37] Hay Sinh (2013). Ước tính Xác suất phá sản trong Thẩm định giá trị Doanh nghiệp. Tạp chí Phát triển và Hội nhập, 8(18), 52-57.
- [38] Hay Sinh & Nguyễn Kim Đức. (2012). Tái cấu trúc doanh nghiệp Nhà nước – Dưới góc nhìn của hoạt động Thẩm định giá trị doanh nghiệp. Tạp chí Phát triển và Hội nhập, 05, 29-38.
- [39] Hay Sinh., và Nguyễn Kim Đức (2014). Phương pháp giá trị hiện tại có điều chỉnh trong thẩm định giá trị doanh nghiệp. Tạp chí Phát triển Kinh tế, 06, 31-50.
- [40] Trần Thị Hải Lý & Nguyễn Kim Đức. (2016). Nghiên cứu Quản trị công ty thông qua chỉ số CGI, cấu trúc kim tự tháp và giá trị doanh nghiệp tại Việt Nam. Tạp chí Phát triển Kinh tế, 27(8), 61-80.

Tạp chí (Tạp chí chuyên ngành, Tạp chí có đề cập đến các vấn đề liên quan về thẩm định giá doanh nghiệp)

- [41] Appraisal Institute of Canada
- [42] Journal of Property Valuation & Investment
- [43] The Appraisal Institute
- [44] The Appraisal Journal (American Institute of Real Estate Appraisers)
- [45] Valuation Strategies
- [46] Journal of Banking & Finance
- [47] Journal of Finance
- [48] Tạp chí Phát triển Kinh tế – Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
- [49] Tạp chí Công nghệ ngân hàng – Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM
- [50] Các tạp chí khác theo chuẩn SCOPUS (File đính kèm)

Website

- [51] <http://www.ivsc.org/>
- [52] <http://www.vva.org.vn/>

12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

Điểm quá trình	50%
1. Kiểm tra giữa kỳ	15%
2. Thuyết trình & phản biện	25%

3. Điểm cá nhân	10%
Điểm thi cuối kỳ	50%
Tổng cộng	100%

13. **Thang điểm:** (Theo học chế tín chỉ) Thang điểm 10

14. **Nội dung chi tiết học phần**

Ngày	Nội dung giảng dạy	Tài liệu học tập	Chuẩn bị của học viên	Mục tiêu
Buổi 01	Giới thiệu môn học Tổ chức lớp học và những yêu cầu đối với môn học Chương 01 Tổng quan về TĐG DN	[1] Part I (1, 2, 3) [3] (chương 01) Tài liệu đọc thêm	– GV phụ trách.	1
Buổi 02	Chương 02 Thu thập & xử lý thông tin Chương 03 Phân tích tài chính DN	[1] Part II (4,5,6) [1] Part II (7,8) [3] (chương 3, 15), Tài liệu đọc thêm	– GV phụ trách; – SV thực hiện các bài tập trên lớp theo sự hướng dẫn của giảng viên; – SV chuẩn bị các nội dung cụ thể theo mục số 15 - Công việc cần chuẩn bị của SV (được trình bày bên dưới)	1, 2, 4
Buổi 03	Chương 04 Cách tiếp cận từ tài sản	[1] Part III (14) Tài liệu đọc thêm	– GV phụ trách; – SV sửa bài tập (bộc thảo cá nhân); – SV thực hiện các bài tập trên lớp theo sự hướng dẫn của GV; – SV chuẩn bị các nội dung cụ thể theo mục số 15.	1, 2, 3, 4, 7
Buổi 04	Chương 05	[1] Part III (09, 10, 13)	– GV phụ trách;	1, 2, 3, 4, 7

	Cách tiếp cận từ thu nhập Phương pháp DCF	[3] (chương 07 đến 15) Tài liệu đọc thêm	<ul style="list-style-type: none"> - SV sửa bài tập (bóc thăm 2 nhóm bất kỳ); - SV thực hiện các bài tập trên lớp theo sự hướng dẫn của GV; - SV chuẩn bị các nội dung cụ thể theo mục số 15. 	
Buổi 05	Chương 06 Cách tiếp cận từ thu nhập Phương pháp DCF (tt)	[1] Part III (09, 10, 13) [3] (chương 07 đến 15) Tài liệu đọc thêm	<ul style="list-style-type: none"> - GV phụ trách; - SV sửa bài tập (bóc thăm 2 nhóm bất kỳ); - SV thực hiện các bài tập trên lớp theo sự hướng dẫn của GV; - SV chuẩn bị các nội dung cụ thể theo mục số 15. 	1, 2, 3, 4, 7
Buổi 06	Chương 07 Cách tiếp cận từ thu nhập Phương pháp vốn hoá TN	[1] Part III (09, 10, 13) [3] (chương 07 đến 15) Tài liệu đọc thêm	<ul style="list-style-type: none"> - GV phụ trách; - SV sửa bài tập (bóc thăm 2 nhóm bất kỳ); - SV thực hiện các bài tập trên lớp theo sự hướng dẫn của GV; - SV chuẩn bị các nội dung cụ thể theo mục số 15. 	1, 2, 3, 4, 7
Buổi 07	Chương 08 Cách tiếp cận từ thị trường	[1] Part III (11, 12) [3] (chương 07 đến 15) Tài liệu đọc thêm	<ul style="list-style-type: none"> - GV phụ trách; - SV sửa bài tập (bóc thăm 2 nhóm bất kỳ); - SV thực hiện các bài tập trên lớp theo sự hướng dẫn của GV; - SV chuẩn bị các nội dung cụ thể 	1, 2, 3, 4, 7

			theo mục số 15.	
Buổi 08	Chương 09 Thẩm định giá doanh nghiệp cho mục đích cổ phần hoá DNNN	[18], [19], [20], [25]	– GV phụ trách; – SV sửa bài tập (bóc thăm 2 nhóm bất kỳ); – SV thực hiện các bài tập trên lớp theo sự hướng dẫn của GV;	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7
	Chương 10 Viết báo cáo thẩm định giá doanh nghiệp	[1] Part V (20, 21, 22)	– SV chuẩn bị các nội dung cụ thể theo mục số 15.	
Buổi 09	Ôn tập Giải đáp thắc mắc		– SV nộp bài tập lớn qua E - Learning; – SV chuẩn bị các nội dung cụ thể theo mục số 15	1, 2, 3, 4, 5, 6, 7

15. Công việc cần chuẩn bị của sinh viên

Ngày	Nội dung giảng dạy	Chuẩn bị của sinh viên
Buổi 01	Giới thiệu học phần Phân công cho các nhóm Tổng quan về TĐG DN	– Lập nhóm và gửi danh sách nhóm cho GV
Buổi 02	Thu thập & xử lý thông tin Phân tích tài chính DN	– Sinh viên xem lại kiến thức liên quan đã học và đọc trước các tài liệu bắt buộc được trình bày trong mục 14 (cột 3).
Buổi 03	Cách tiếp cận từ tài sản	– Sinh viên xem lại kiến thức liên quan đã học và đọc trước các tài liệu bắt buộc được trình bày trong mục 14 (cột 3). – Sinh viên làm bài tập về nhà (làm theo cá nhân, được giao ở buổi 2) và tiến hành sửa bài tập ở buổi 3 (bóc thăm theo cá nhân); – Mỗi nhóm chọn một doanh nghiệp cụ thể, tiến hành phân tích (i) môi trường bên trong, (ii) môi trường bên ngoài,

		<p>và (iii) phân tích tài chính của doanh nghiệp đó. Đưa ra những nhận xét ban đầu về sự ảnh hưởng của kết quả phân tích đến quá trình thẩm định giá (làm theo nhóm, được giao ở cuối buổi 2) và tiến hành thuyết trình ở buổi 3 (xung phong theo nhóm).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Với doanh nghiệp vừa phân tích, sinh viên đọc trước các nội dung sau đây để phục vụ cho buổi 3: <ol style="list-style-type: none"> 1. Đọc, hiểu các khoản mục trên BCTC; 2. Nắm vững các khoản mục TSHH và TSVH trên BCTC; 3. Phân biệt giá sổ sách, giá thị trường; 4. Cách thức kiểm kê và xác định giá thị trường các khoản mục trên BCTC.
Buổi 04	Cách tiếp cận từ thu nhập Phương pháp DCF	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên xem lại kiến thức liên quan đã học và đọc trước các tài liệu bắt buộc được trình bày trong mục 14 (cột 3). - Sinh viên làm bài tập về nhà (làm theo nhóm, được giao ở buổi 3) và tiến hành sửa bài tập ở buổi 4 (bốc thăm theo nhóm); - Sinh viên nộp sản phẩm được yêu cầu ở buổi 3 (nếu có)
Buổi 05	Cách tiếp cận từ thu nhập Phương pháp DCF (tt)	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên xem lại kiến thức liên quan đã học và đọc trước các tài liệu bắt buộc được trình bày trong mục 14 (cột 3). - Sinh viên làm bài tập về nhà (làm theo nhóm, được giao ở buổi 4) và tiến hành sửa bài tập ở buổi 5 (bốc thăm theo nhóm); - Sinh viên nộp sản phẩm được yêu cầu ở buổi 4 (nếu có)
Buổi 06	Cách tiếp cận từ thu nhập Phương pháp vốn hoá TN	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên xem lại kiến thức liên quan đã học và đọc trước các tài liệu bắt buộc được trình bày trong mục 14 (cột 3). - Sinh viên làm bài tập về nhà (làm theo nhóm, được giao ở buổi 5) và tiến hành sửa bài tập ở buổi 6 (bốc thăm theo nhóm); - Sinh viên nộp sản phẩm được yêu cầu ở buổi 5 (nếu có)
Buổi 07	Cách tiếp cận từ thị trường	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên xem lại kiến thức liên quan đã học và đọc trước các tài liệu bắt buộc được trình bày trong mục 14 (cột 3). - Sinh viên làm bài tập về nhà (làm theo nhóm, được giao ở buổi 6) và tiến hành sửa bài tập ở buổi 7 (bốc thăm theo nhóm); - Sinh viên nộp sản phẩm được yêu cầu ở buổi 6 (nếu có)

Buổi 08	Thẩm định giá doanh nghiệp cho mục đích cổ phần hoá DNNN Viết báo cáo thẩm định giá doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên xem lại kiến thức liên quan đã học và đọc trước các tài liệu bắt buộc được trình bày trong mục 14 (cột 3). - Sinh viên làm bài tập về nhà (làm theo nhóm, được giao ở buổi 7) và tiến hành sửa bài tập ở buổi 8 (bốc thăm theo nhóm); - Sinh viên nộp sản phẩm được yêu cầu ở buổi 7 (nếu có)
Buổi 09	Ôn tập Giải đáp thắc mắc	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên chuẩn bị các câu hỏi thắc mắc về nội dung của 07 buổi học trước. - Sinh viên tiến hành làm bài tập lớn và nộp trên e-Learning.

Lưu ý chung: Tất cả các bài tập (giao và nộp) đều được thực hiện qua E-Learning

Tp.HCM, ngày 15 tháng 05 năm 2017

TRƯỞNG KHOA

Gv phụ trách

TS. Nguyễn Hoàng Bảo

**TS. Hay Sinh.,
ThS. Nguyễn Kim Đức**

Thẩm định giá doanh nghiệp	3	17C1301080201	50	TG-DHCQK40	TG1	4	5	7g10-11g30	DB(C42)	02/08/17 - 27/09/17	Hay sinh
Thẩm định giá doanh nghiệp	3	17C1301080202	50	TG-DHCQK40	TG2	5	5	12g45 - 17g05	DB(C42)	03/08/17 - 28/09/17	Nguyễn Kim Đức